TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2024/QĐST-KDTM	*Thạnh Phú, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2024/TLST – KDTM ngày 03 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH S (gọi tắt Công ty SSB); địa chỉ trụ sở: Tầng 2 – số 2C Tòa nhà Nice – số 467 Đ, phường 25, quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Xu Q, sinh năm: 1978; chức danh: Chủ tịch Công ty,Quốc tịch: Trung Quốc; nơi đăng ký thường trú: BIK 545 H, #01 – 1243, Singapore 530545; chỗ ở hiện tại: 8B3 KP Sky Garden 3, P, phường T, Quận X, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty SSB: Ông Phan Minh T, sinh năm: 1991; số CCCD: 056091001838; địa chỉ liên hệ: 55B2 T, phường T, Quận Y, Thành phố H theo Giấy ủy quyền ngày 15/02/2022.

- ***Bị đơn***: Công ty TNHH V (gọi tắt là Công ty V); địa chỉ trụ sở: thửa đất số 156, tờ bản đồ số 23; ấp AH, xã AN, huyện T, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty V: Ông Lục Vĩ M, sinh năm: 1984; địa chỉ cư trú: 23 H, phường 8, Quận X, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Công ty TNHH V có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH S số tiền 22.973.000.000 đồng, thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Công ty Đông lạnh Thủy Hải sản V tự nguyện chịu 65.486.500 đồng.

+ Công ty TNHH S được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền 65.632.000 đồng theo biên lai thu số 0007308 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung